Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N°2706

HANOI

Một năm	6 $ 00	6 $ 00	5 $ 00	6 $ 00	5 $ 00	6 $ 00	6 $ 00	12 $ 00		
Các tháng và	»	»	3 00	3 00	2 50	3 00	3 00	6 00		
Ba tháng	3 00	3 00	1 75	1 75	1 50	1 50	1 65	3 00		
Một tháng	1 00	1 00	0 60	0 60	0 55	0 55	0 60	1 00		

Les abonnements partent du 1er et du 15 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN VĂN VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM HỮU LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN V. LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG BẮC TÂN VĂN HANOI
TELEPHONE N° 180

ANNONCES

Becomptées à raison de 5 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m 065 de large.

Une seule insertion	0 $ 10 la ligne
Par contrat annuel	
Par centimètre et par insertion	0 $ 15 la ligne
Réclame dans la 1re page	2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales	1 $ 50 la ligne

On traite à forfait pour les contrats importants

Một cái vấn-đề quan-thiết ở trong gia-đình

Nước ta rất trọng cái gia-tộc chủ nghĩa, anh em con cháu được quây quần xum họp, cho thế là một mối hạnh phúc rất lớn ở trong gia đình. Phải, anh em con cháu vẫn cùng một gốc sinh ra, cùng một ruột già máu mủ, thế mà lại thường được đoàn-tụ với nhau, khi cưới có nhau, khi khóc có nhau, khi đau ốm hoạn nạn có nhau, giá lại được con hiền cháu thảo, em kính anh nhường, thì cái vui thú thiên luân còn gì to hơn nữa. Việc ấy là một việc hiếm có, xưa nay không thấy được mấy nhà, ở Tàu xưa kia đời nhà Đường thì có nhà ông Trương-công-Nghệ, nhà Tống thì có nhà ông Trần-Cảnh, không chia tài sản, chín đời ở chung, đường thời cũng lấy làm hâm mộ, đời sau cũng lấy làm ngợi khen. Tôi thiết tưởng rằng việc ấy rất hay, mà bắt chước rất khó, tất phải người chủ trong nhà ấn ở một cách rất công bằng, mà anh em con cháu ai cũng giữ được cái tình thảo thuận sẵn giời cho, biết thương yêu nhau, biết dung thứ cho nhau, có thế thì dây thiên luân mới dàng buộc được lâu, mà trong gia-đình mới không sinh ra rối loạn, thế có phải là một việc dễ, mà nhà nào cũng mong được thế đâu.

Tôi xin lấy tâm-lý người thường mà nói, tuy cha mẹ đối với con cháu, tình âu yếm thương xót, ai cũng như ai, nhưng khốn vì khôn dại có khác nhau, khá hèn có khác nhau, thì lòng trên trông xuống, tất là nặng nhẹ có khác nhau; cha mẹ ăn ở đã có ý thiên, thì anh em tất sinh lòng ghê lạnh mà mối cảm tình sẽ mất đi dần dần. Nhất là chị em dâu, đối với cha mẹ chồng, đã không phải tình máu mủ, dễ sinh lòng hờn oán, mà đối với nhau, lại không phải là con một họ, không phải là người một nhà, xưa kia chưa từng quen biết nhau, nhất đán cùng vào ở một nhà, cùng hưởng một quyền lợi như nhau, cùng chiếm một địa-vị ngang nhau, đã sẵn có cái cớ để sinh lòng ghen ghét; cha mẹ đối với nàng dâu, hoặc là vì môn địa cao thấp không ngang nhau, hoặc là vì tư sản nhiều ít không cân nhau, chưa kể đến nết-na tài-cán của người nàng dâu, mà cách đối đãi đã khác ngay từ trước; thậm chí có người vì con mà thêm quí dâu, vì chồng mà ghét lây vợ, mà trong nhà mới sinh ra nhiều điều chếch mác lôi thôi; nào là đường ăn nết ở, cạnh khóe nhau từng tí, lời ăn tiếng nói, bắt bẻ nhau từng tí, câu lành sành câu dữ, cái sẩy nảy cái ung, nay một tí, mai một tí, lâu rồi sinh ra hiềm thù to. Xem câu tục ngữ: thương nhau thì chị em gái, giải nhau thì chị em dâu, thì đủ biết cái ác cảm của chị em dâu nước ta xưa nay thế nào, không những là thế, lại còn có, dì, chị, em chồng, càng hay sinh ra nhiều sự bất hòa, mà đối đãi với nhau lại càng thêm gai góc. Tục ngữ ta lại có câu: Giặc bên Ngô, không bằng bà cô bên chồng, ấy cái nạn anh em chị em chung đụng một nhà gớm ghê đến như thế đó!

Sao bằng con cái đã đến tuổi trưởng thành, ta sớm liệu thu xếp cho mỗi người một phận, ở riêng ra mỗi người một nơi, đến nhà ai nhà ấy rạng, thân người nào người ấy lo, không có lợi quyền gì xung đột với nhau; không có công việc gì can thiệp với nhau, thì làm gì có chuyện kính lẫn sinh tệ, vì chung cha mà đến nỗi mất ân tình, mà lại thỉnh thoảng mới gặp mặt nhau, cũng như một người khách lạ đến nhà, quàng cổ nắm tay, miếng trầu chén nước, tình cốt nhục đã sẵn lòng quyến luyến, mà nghĩa vàng lại lại rất đậm đà, ấy cái lợi phản cư là thế.

Có nhiều người thì vì dại lo vụng tính, không biết cách xếp đặt ở trong gia đình; cũng có người thì vì lòng thương yêu con cái quá, mà cứ muốn thấy tụ hội ở bên cạnh mình, cũng có người thì hám mộ người xưa mà muốn bắt chước cái tục đồng cư, thường thấy lắm nhà, con cái đã trưởng thành, mà vẫn sum sít vào một chỗ, đến nỗi vì đồng tiền phân bạc, hoặc là vì điều nọ tiếng kia, mà sinh ra ganh tị tức khí, điển ra lắm tấn bi-kịch ở chốn gia-đình, mà ảnh-hưởng đến cả nền phong-hóa ở trong xã-hội. Đó chẳng phải là một việc có quan-hệ đến đường luân-lý, mà người có trách-nhiệm gia-đình nên lưu tâm đến mà tìm phương sửa đổi ư?

Tế-gia là một việc rất khó, người xưa đã có câu: trị nước dễ mà tề nhà khó, vì người trong một nhà, đều bị dàng buộc bởi cái dây thiên-luân, nếu không may mà sinh ra sự lục mục bất hòa, thì không lẽ theo luật công mà xử trị. Nếu muốn cho trong nhà trên thuận dưới hòa, cốt nhục khỏi sinh ra ly gián, mà dây thiên luân thắt vẫn chặt luôn, thì ta sớm nên trù liệu cho mỗi người một phận, xếp đặt cho mỗi người một nơi, đó tức là một cách để phòng gì cho người một nhà không còn có cái cớ gì gây nên hiềm khích được nữa. Than ôi! thế-đạo một ngày một suy, nhân-tình một ngày một bạc, ta đã không thể đem cách ăn ở của người đời xưa, mà mong được người đời nay, thì ta nên tìm cách khôn mà giữ gìn trước vậy.

H. T. B.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 9 Septembre 1924

Liệt-quốc với nước Trung-hoa

Vì có tin đồn rằng nước Anh ưng thuận việc liệt-cường can thiệp vào việc chiến-tranh Trung-hoa, nên các nơi biết tin đích xác ở Londres có công-bố rằng hiện nay nước Anh không có ý can thiệp vào việc nước Trung-hoa.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 9 Septembre 1924

Các sở chi tiêu

Quan Herriot vẫn xét các khoản chi tiêu. Ngài có bàn việc với quan Thượng thư bộ Chiến-tranh và quan phó Thượng thư bộ Hàng-hải.

Kỷ-niệm đà Maurice Long

Đại kỷ-niệm Maurice Long của các hội Đông-pháp tặng, đến ngày 28 Septembre này sẽ làm lễ khánh-thành tại ngõa-lịu Chabrillan. Quan Daladier chủ tọa lễ khánh thành.

Tại hội Vạn-quốc

Các đại-biểu vẫn bàn về bản tờ trình của tòa trị-sự.

Tiểu ban thứ ba bắt đầu làm việc, M. Duca, thượng-thư bộ Ngoại-giao nước Lỗ-mã-ni chủ-trương tiền ban ấy. M. Parmoor bàn nên xét ngay đến cái vấn-đề trọng tài. M. Schanzer bày tỏ cái ý kiến của nước Ý về việc ấn-định những lục tuế nào tuỳ cường bác-đặt cuộc trọng tài.

Cuộc bay vòng thế-giới

Các phi-hành gia Hoa kỳ đỗ ở Boston, đoạn lại bay đến New-York. Có các quan chức ra nghênh tiếp.

Việc tại hạt Maroc của Tây-ban-nha

Quân Riffains phải lùi. Người Tây ban-nha thôi không đàn lại đường giao-thông từ Tétouan đến Chichaouen nữa, và đã thiên các đồn vào thung lũng Lau

Cavite, ngày 6 Septembre 1924

Việc tranh-chấp ở Trung-hoa

Cứ như tin tức tiếp được ngày hôm nay, thì hai bên đem hết quân lính ra đánh nhau một trận lớn, quân tỉnh Giang-tô phải lui ở hai nơi, là Kwvantu và Linho, Đại đinh của Chiết-giang báo tin rằng quân Chiết-giang đánh một trận làm cho quân bên thù phải lui lại Antiug, về phía tây Thượng-hải hai chục dặm.

Nước Đức với Đông minh

Có tin rằng quan thủ-tướng Marx định thôi không tuyên bố trong thế giới một bài xoa bỏ lời trước đây nước Đức thú nhận nước Đức có cái trách cứ gây nên cuộc đại-chiến-tranh mới rồi. Các quan đại sứ Anh, Pháp và Bỉ ở Berlin tiếp được lệnh của bản chính-phủ bảo trước cho quan thủ-tướng Marx biết rằng nếu nay lại gợi đến cái vấn-đề trách cứ gây nên cuộc đại chiến tranh thì thực là nguy cho nước Đức lắm lắm.

MỘT CẬU HỌC-SINH TRUNG HOA CHIẾM ĐƯỢC GIẢI NHẤT TRONG MỘT CUỘC THI CỦA HOA-KỲ

Năm ngoái, hội cựu chiến-binh Hoa-kỳ có đặt một cuộc thi tại các trường sơ-đẳng ở Hoa-kỳ và các thuộc-địa, đến lúc yết bảng cái giải khôi nguyên sẽ tay một cậu học-sinh Trung-hoa chiếm được.

Cậu học-sinh ấy tên là Ah sing-Ching, sinh ở Hawai. Bố mẹ cậu là người Trung-hoa, buôn bán ở Honolulu. Cậu theo học ở một trường học Hoa-kỳ, bao giờ cũng ngồi đầu.

Đầu bài kỳ thi ấy như sau này « Bình giá Hoa-kỳ thờ nước thế nào là phải hơn cả ». Số học-sinh ứng thí, kể có hàng mấy nghìn người. Hội-đồng chấm một năm gời mới xong. Trong các bài thi không bài nào ý tứ thâm trầm, lời lẽ đẹp đẽ bằng bài của cậu Ah-sing-Ching, thành thử trong một cuộc thi bằng văn-chương Hoa-kỳ hàng mấy nghìn cậu học-sinh Hoa-kỳ lại chịu thua một cậu học-sinh Trung-hoa ngụ cư ở Hoa-kỳ vậy.

NGƯỜI THỔ TRƯỚC DA TRẮNG Ở HOA-KỲ

Người ta vẫn tưởng rằng trước khi người Âu-châu đến Mỹ-châu, thì ở đấy chỉ có người da đỏ mà thôi.

Mới đây M. R. O. Marsh đi thám hiểm trong tỉnh Darien (châu Panama) có gặp một số người thổ-trước da trắng. Ở đấy có nhiều câu truyện truyền rằng trước khi người Tây-ban-nha đến chiếm đất (1512 — 1517) ở Mỹ châu vẫn có dân thổ trước da trắng, nhưng về sau vì người Tây-ban-nha ngược đãi dân thổ trước ở đấy một cách độc ác, nên dân thổ trước đa đỏ oán hận tất cả mọi người da trắng bèn giết gióc mãi đến hồ diệt chủng.

Còn những người sống sót, thì dân thổ-trước đa đỏ cấm không cho lấy chồng lấy vợ, mà con cái sinh đẻ ra họ bắt đem giết đi. Chỉ có đội người lẩn lút trong rừng núi là còn sống sót đến ngày nay mà thôi. Ấy chính những người sống sót ấy, mà M. R. O. Marsh tìm thấy ở tỉnh Darien. Cứ như lời báo *Times* thì giống người ấy tóc hung, mắt xanh, da trắng và đầu tròn.

RƯỢU CẤT BẰNG MẶT CƯA GỖ THÔNG

Ông Classen mới tìm được phép dùng mạt cưa gỗ thông mà chế được 10 phần trăm alcool éthylique, và 3 phần trăm méthylène. Một tấn mạt cưa chế được 10 litres alcool, 30 litres méthylène, và nhiều các chất tạp.

Công-ty cất rượu ở Arè-he dùng cái cách ấy được việc lắm.

Dùng mạt cưa mà cất lấy rượu, thì trước tiên phải làm cho mạt cưa hóa ra chất ngọt, rồi mới đem ủ cho nó lên men, sau cùng mới đem cất thành rượu.

M. Charles Mallier có tính ra rằng một tấn mạt cưa khô, nghĩa là 1300 kilos mạt cưa ướt có thể lấy được các chất như sau này :

Alcool. . . . từ 100 đến 120 lít	
Formol	6 kg.
Acide acétique. từ 10 đến 12	kg.
Méthylène	3 lít

RỪNG NÚI TẠI LÀM SAO MÀ CHÁY ?

Những miền rừng núi không có người ở, mà lắm khi phát hỏa là tại làm sao? Có khi là bởi lối người vô ý mà cháy, như khi bọn tiều-phu đốt lửa thổi nấu, vô ý để lửa bén vào cỏ khô, lá khô, rồi lửa lan ra khắp rừng núi mà thành ra hỏa tai gớm ghê.

Có khi gió thổi hai cây nứa cọ mãi vào nhau cũng có thể lửa ra được, mà thành ra cháy rừng. Các chất ở dưới đất bốc lên, lắm khi gặp nhau biến hóa mà bốc lửa lên cũng có, lửa ấy bén vào cỏ lá mà thành cháy.

Rừng núi ở gần các núi lửa thì mỗi khi lửa trong núi lửa phụt ra, rừng núi cũng bốc lửa lên.

Lắm khi xét đánh cây cối, cây cối bốc lửa lên, thì rừng cũng cháy.

Ngày giỗ cụ Tiên-Điền

Bài diễn-thuyết của ông Trần-trọng Kim

Thưa các ngài.

Hôm nay nhân ngày húy nhật cụ Nguyễn Tiên-điền mà hội ta mở ra cuộc kỷ-niệm này để tỏ lòng tôn-kính một bậc đại tài đại danh nước nhà, thật là một việc mới trong cái trình-độ tiến hóa của xã-hội ta. Cụ là dòng dõi cựu thần nhà Lê, có ra làm quan với Bản triều lúc ban đầu, mà không bao giờ lấy sự làm quan đó làm đắc ý, thường cứ buồn bã cho như đi làm quan là việc bất đắc dĩ. Thế mà cái danh vọng của cụ cứ mỗi ngày một to lên, cái vinh quang của cụ càng ngày càng sáng rực ra, là bởi sao? Bởi cụ là một người bác rộng tài cao, lịch duyệt nhận tình thế thời, đã giỏi nghề làm Hán văn, lại có tài nghề dùng quốc âm, lấy truyện Thúy-Kiều mà làm thành một áng văn-chương độc nhất vô nhị trong văn-chương nước nhà, khiến cho ngày nay từ đứa ngu-phu ngu-phụ cho chí người văn-học, ai cũng đọc văn của cụ, mà ai cũng phải chịu cụ là người có thiên-tài về đường văn-chương.

Vì sự kính-phục đó mà hôm nay ta theo lối mới mở ra cuộc kỷ-niệm này. Vậy trước khi nói đến quyển truyện Kiều là quyển sách kiệt-tác của cụ, tôi xin lược thuật cái lịch-sử của cụ, để các ngài rõ cái gia thế, cái nền giáo-dục của cụ, và cái sự nghiệp của cụ lúc sinh thời.

Cụ húy là Du, tự là Tố-như, hiệu là Thanh-hiên, biệt hiệu là Hồng-sơn liệp-hộ, quán tại làng Tiên-điền huyện Nghi-xuân, tỉnh Hà tĩnh, con thứ bảy cụ Hoàng-giáp Xuân quận công Nguyễn-Nghiễm, làm thủ tướng Lê-triều. Bác ruột là ông Nguyễn-Huệ cũng anh là ông Nguyễn-Khản làm đến Lại bộ thượng-thư, sung chức tham-tụng. Còn người anh thứ hai là Điền-nhạc-hầu Tuy là Điền, làm trấn-thủ Sơn-tây. Cả nhà cha con, cô bác, anh em đều là những người khoa giáp, làm quan trọng thần đời nhà Lê.

Cụ là con bà trắc-thất, người huyện Đông-ngàn tỉnh Bắc-ninh họ là Trần; bà sinh được bốn người con trai tên là Trụ, Nệ, Du tức là cụ và Ức. Cụ sinh vào ngày nào thì nay ta không rõ, chỉ biết vào năm ất dậu là năm cảnh-hưng thứ 26 (1765) nghĩa là vào đời Lê mạt.

Xem gia thế nhà cụ thì cụ là dòng dõi một nhà thế-phiệt trâm-anh đệ nhất trong nước lúc bấy giờ. Không rõ cụ thụ nghiệp ai, có lẽ là học tập phụ huynh trong nhà. Cụ thiên-tư đĩnh ngộ, năm 19 tuổi đã đỗ ba trường, tức là đỗ tú-tài.

Cụ là người có khí tiết, gặp khi trong nước có biến, nhà Nguyễn Tây-sơn dấy lên, nhà Lê bại vong, cụ đã nhiều phen lo toan sự khôi phục, nhưng vì sự không thành, bỏ về quê ở, lấy sự chơi bời săn bắn làm vui thú. Trong vòng chín mươi chín ngọn núi Hồng-lĩnh không có chỗ nào là chỗ cụ không đi đến. Phải thời quốc phá gia vong, cụ đã toan bỏ việc đời ra ngoài tai, đem thân-hế mà vui thú với non sông. Ấy là cái chí của cụ đã định như thế, nhưng đến khi vua Thế-tổ Cao-hoàng bản triều đã thống nhất được giang-sơn, có ý muốn thu phục lòng người ở xứ Bắc, xuống chiếu triệu những nhà đông đõi cựu thần nhà Lê ra lục dụng. Cụ phải triệu ra làm quan, hai ba lần từ chối không được. Năm Gia-long nguyên-niên (1802) cụ phải ra làm tri-huyện huyện Phù-dực, nay thuộc tỉnh Thái-bình, được ít lâu bổ đi Tri-phủ Thường-tín. Sau cụ cáo bệnh xin về. Đến năm Gia-long thứ nhăm (1806) lại phải triệu vào Kinh thụ chức Đông-các học-sĩ. Năm Gia-long thứ tám (1809) bổ ra làm Cai-bạ, (tức là Bố-chính) Quảng-bình, năm Gia-long thứ 12 (1813) thăng lên làm Cần-chính điện học-sĩ, sung làm Chánh-sứ sang cống Tàu. Đến khi về được thăng Lễ bộ hữu tham-tri. Năm Minh-mệnh nguyên niên (1820) lại có chỉ sai cụ đi sứ Tàu, nhưng chưa kịp đi thì mất.

Sách « Chính-biên liệt truyện chép rằng ; Khi cụ phải bệnh nặng không chịu uống thuốc, Lúc gần mất sai người soi tay chân xem còn nóng hay lạnh. Người nhà nói rằng: đã lạnh rồi. Cụ nói rằng : tốt. Nói xong thì mất, không có lời nào dặn dò đến việc sau. Cụ mất vào ngày mồng 10 tháng tám năm canh-thìn là năm Minh-mệnh nguyên-niên (1820), thọ được 56 tuổi.

Cứ theo lời chép trong truyện, thì cụ làm quan hai bị quan trên đè nén không được thỏa chí cả mình, cho nên thường buồn rầu không vui. Đối với nhà vua thì chỉ giữ hết bổn phận, chứ không ưa nịnh nọt điều gì. Có khi vua đã quở rằng ; « Nhà nước dùng người, cứ ai hiền tài thì dùng, không phân biệt gì Nam với Bắc cả. Người cũng làm đến chức Á-khanh, biết việc gì phải nói, đề tỏ cái chức trách của mình, có lẽ đâu lại cứ rụt rè sợ hãi, chỉ vâng vâng dạ dạ hay sao? » mấy lời ấy làm bằng chứng rõ rang cái bụng bất đắc dĩ của cụ phải ra làm quan. Tuy thế nhưng khi ra làm cai-bạ Quảng-bình, tức là quan đầu tỉnh lúc bấy giờ, cụ nghĩ mình đã ra làm cai chức trách giữ việc tự dân thì phải hết lòng làm việc lợi dân, cụ thi hành cái chính sách giản dị rất được lòng dân, cho nên người thời bấy giờ đều khen cụ là người giỏi nghề cai trị.

Cụ là một người học rộng, kiến thực nhiều, tinh thông cả binh thư võ nghệ mà lại giỏi nghề cầm kỳ thi họa. Tính người kiêm cẩn, ít nói, hay xem sách, không hay khoe khoang, cách ăn ở trong nhà bao giờ cũng rất giản-dị đơn sơ. Không những cụ là người thâm nho học, mà lại thông đạt được cả đạo-học và phật-học, thường có những câu tự trong siêu việt, chứ không bao giờ mình ở chỗ hiểu danh hiếu lợi như những người khác. Chắc là người có học-lực như cụ, thì trong lòng bao quát biết bao nhiêu là tinh là ý, nhưng đối với người ngoài thì cụ hay giữ gìn kín đáo, không muốn ganh đua với những phường gia sơ hủi cơm làm gì. Hỏi thế cho nên người chép truyện, cho cụ là người bề trong có ý tự phụ, mà bề ngoài thì làm ra mặt thật thà cẩn thận. Câu ấy tuy là có ý chê cụ, nhưng thật là lời nói đúng với cái tâm lý của cụ. Mà cái tâm-lý ấy chính là cái tâm-lý của phần nhiều những bậc hơn người biết mình có cái giá trị riêng, thì cứ giữ cái địa-vị riêng của mình, còn đối đãi với mọi người, thì chỉ lấy sự bình thường mà thù tiếp cho êm chuyện.

Khi cụ đi sứ Tàu về, cụ có để lại bộ « Bắc-hành thi-tập » và có làm ra quyển truyện Kiều, nhan là « Đoạn trường tân-thanh » cụ lại có những sách như là :

Thanh hiên tiền hậu tập
Nam trung tạp ngâm
Lê quí kỷ sự

đều là sách làm bằng Hán-văn rất có giá trị, nhưng nay mất mát đi cả, chưa tìm được mấy.

Trong tập thơ « Bắc-hành » của cụ, có làm bài vịnh danh nhân bên Tàu, như vịnh sở Khuất-Nguyên, vịnh Hạng-Võ, vịnh Tào-Tháo v. v. Những bài thơ ấy có lắm câu khẳng khái mà bi đát.

Vịnh Khuất-Nguyên :

Tôn quốc tam niên bị chóng trục,
Sở từ vạn cổ thiệu văn-chương.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Ngu long giang thượng vô làn cốt,
Đỗ nhược châu biên hữu chúng phương.

Lại có câu

Hậu thế thấy nói ăn làm độc tính,
Từ phương hà xứ dụng cô trung

Vịnh Hạng-Vũ :

Cập thức bại vong phi chi tiến tội.
Không lao trí lực giữ thiên tranh.
Cỗ kim vô nã anh-hùng lệ.
Phong vũ giao văn sắt sá thanh.

Vịnh Phạm- ăng có câu :

Hận đắc tử tâm vô phụ Sở
Bất tri thiên mệnh dĩ qui Lưu

Vịnh Tràng-Sa (Giả-Nghị) có câu :

Lập đàm bất triển bình sinh học.
Sực tử hà phương chí tử bi.

Triều giáng kỳ lài vô dụng xứ.
Nhật tà dị vật hữu qui thi.

Vịnh Triệu-Lăng (Đỗ-Phủ) có câu :

Dị đại trường ăn k ông sái lệ
Nhất cùng chỉ thử khởi công thi.

Vịnh Tần Cối có câu :

Thị phi tận thuộc thiên niên sự.
Tiếu mạ hà phương hãt giả thần.
Như thử tranh-tranh chân thiết-hán.
Nại bà mỹ mỹ sự kim nhân.

Bài thơ qua thăng-long có hai câu :

Thiên niên cự-thất thành quan-đạo.
Nhất phiến cô-thành một cỗ-cung.

Hai câu thơ này thật là tiếng than tiếng khóc của một người cựu-thần đi qua chỗ kinh thành của tiền-triều đã bị phá hoại. Cụ là dòng-dõi quan nhà Lê, gặp p ải khi thời thế đổi biến đổi, phải ra làm quan với triều Nguyễn, đi qua chỗ giang-sơn cũ, lòng nào là lòng chẳng chua-xót. Thơ của cụ, bài nào cũng ngụ cái ý buồn rầu.

Rằng hay thì thực là hay,
Nghe ra ngậm đắng nuốt cay thế nào.

Song những bài thơ ấy làm bằng Hán-văn cả. Giá cụ chỉ chuyên trị một mặt Hán-văn mà thôi, thì cụ cũng chỉ có tiếng là người hay chữ nho như các cụ đời trước, mà có hay lắm nữa, thì cũng bằng được những bậc văn-sĩ thường thường ở bên Tàu là cùng, rồi thì cũng mai mỏi ở trong đám nho học của ta, chứ có công-đức gì mà làm cho tiếng-tăm cụ được nhớ mãi tới cụ ngày nay. Ta sùng bái cụ là vì cụ có công rất lớn với tiếng nước nhà làm cho ngày nay văn-chương quốc-âm ta có cái cơ sở thật là vững bền chắc chắn. Và chẳng những bài thơ Hán-văn ấy chẳng qua là nhân cái ngẫu hứng một lúc mà làm ra, không phải là có cụ chú ý để gửi bày tâm sự của mình như ở trong truyện Kiều. Vậy có xem truyện Kiều thì mới hiểu được cái tâm sự của cụ và cái tài văn-chương bằng quốc-âm của cụ.

Truyện T ủy-kiều không phải là một truyện cụ thường thường mà đặt ra. Cụ thấy trong t ển-thuyết Tàu có bộ « Phong tình lục » tức là bộ Thanh tâm tài nhân » văn-chương thật là tầm thường, ý nghĩa cũng chẳng có gì là cao-kỳ, nhưng trong bộ sách ấy có truyện một người đàn-bà sắc tài rất mực, khôn ngoan đủ điều, lại có lòng trung hiếu tiết nghĩa, mà chỉ bị những bước gian truân đày đọa, phải hoa trôi bèo dạt, thật là đáng thương cho ai mà lại đang giận « hóa-nhi sao khéo đa đoan » đem chữ tài c ữ mệnh mà trêu g ẹo người hồng-n an! Song truyện đã hay đến đâu mặc lòng, mà câu văn non nớt, lời lẽ không đậm đà, thì cũng là truyện bỏ đi. Bởi thế cho nên bộ « Thanh-tâm-tài-nhân » là bộ sách ngày nay không mấy người xem đến nữa. Nhân bộ tiểu-thuyết tầm thường ấy mà ngày nay thành ra nước ta có một tập văn chương kiệt tác, để làm cái phần hương-hỏa chung cho người Việt-Nam ta, là bởi cụ có cái cảm tình riêng và cái thiên-tài đem tiếng nước nhà mà thêu dệt nên được những lời cẩm tú.

Tại làm sao trong tiểu-thuyết Tàu thiếu gì truyện hay mà cụ không dịch, lại dịch bộ Thanh tâm-tài nhân ? Là tại cụ thấy cái cảnh-ngộ của cô Kiều đối với cái cảnh ngộ của cụ hình như là :

Cùng người một hội một thuyền
Đau xa.

Cho nên cụ mới dụng tâm lấy truyện Kiều mà bày tỏ ra cho hết nỗi tình mọi ý. Đã hay rằng cuộc trần ai ai gặc mộng mơ màng, dẫu t ương hài tang điền cũng có ra gì mà phải quan tâm. Nhưng đã làm người thì một đây một phút cũng là người, thế sao ta chẳng làm gương cho bọn rầu mày soi chung.

Vả chăng đã gặp cô Kiều là một bậc người *đa tình đa cảm*. Mà *tình* với *cảm* tuy là hai cái dây oan nó trói buộc người ta vào trần-duy, nhưng cũng phải biết rằng có *tình* có *cảm* mới thật là người, không thì cùng với cỏ cây có khác gì đâu. Vậy *đa tình* với *đa cảm* là hai cái đặc tính của những bậc thanh tao nhã trí. Cụ với Kiều tuy sinh không đồng thời ở không đồng xứ, nhưng cũng là một thanh một khí, cho nên đọc đến chuyện Kiều đoạn nỗi thương tâm.

Hữu tình ta đa gặp ta.

Thì sao lại để từng hờ mà ngảnh mặt làm thinh đi được. Huống chi hai chữ tài với mệnh đã không phải là một nỗi bất bình riêng của bạn má hồng, thật là bạn nam-nhi thường cũng nhiều khi vì chữ tài với chữ mệnh mà thất điên bát đảo. Cụ là một người trung thần mà gặp buổi Lê suy cũng như Kiều là một người trinh nữ gặp cơn gia biến. Dù cụ muốn trung với Lê hoàng, song nhà đổ một cây gỗ chống sao c o nổi, k ác gì Kiều muốn thủ nghĩa với Kim-Trọng, song chuộc cha thế phải bán mình. Bạch diện đốt với hồng nhan đã chịu chung một số kiếp, thì quyện truy n Kiều có phải là chỉ để than người bạc mệnh mà thôi, hay là để cho tác giả nhân đó mà tự than mình nữa ? Thiết tưởng cụ cũng nghĩ :

Lời rằng bạc mệnh cũng là lời chung

Cho nên than người bạc-mệnh tức là than thân mình. Vậy lấy truyện Kiều mà xét tâm sự cụ Nguyễn-Tiên-điền thì tưởng không lầm được.

Vì chữ mệnh nó cái oằm, cứ bay bắt buộc người ta vào những cảnh bất-đắc-dĩ, như bắt Kiều phải bỏ Kim trọng mà chịu bước giang hồ, bắt cụ phải người lòng cố chúa mà theo phò ấu quân, Kiều vì gia biến mà phải bước chân ra đ , cụ phải khi nhà Lê bại vong, phải ra làm quan với nhà Nguyễn, hai bên cũng một lòng cay đắng chua xót như nhau, cho nên :

Dùng dằng khi bước chân ra
Cực trăm nghìn nỗi dặn ba bảy lần.

Được như cụ đi làm quan m t thời phú quí, giá ai đã lấy làm vinh, mà cụ thì lấy làm bất nghĩ tải thẹn. Thẹn là t ẹn vì nỗi làm thần trượng-phu, đã không thể dọc ngang cho thỏa chí tang bồng được, thì sao không bắt chước như ông Hải-thiện-sư, (tức là ông Lê-duy Giáo) đành mượn cửa không mà làm m t ngư t dật-dân triều Nguyễn. Vì thời thế bắt buộc, khiến cụ không g ữ được cái nghĩa : *trung thần bất sự nhị quân*, thì đó có :

Bó thân về với triều đình,
Hàng thần lo nỗi phận mình ra đâu.

Không hàng thần cũng như hàng thần, cho nên cụ có ý tự vì mình như một người đàn-bà bạc mệnh, vì thế bắt-đắc-dĩ phải bán mình mà phụ nghĩa cố phu. Đã nói thất tiết thì thân nghìn vàng với thân bẩy thước có khác gì nhau. Bởi thế cho nên làm quan thì làm quan, chứ :

Mặc người mưa Sở gió Tần,
Những mình nào biết có xuân là gì.

Mà có vui nữa thì cũng :

Vui là vui gượng kẻo mà.
Ai tri-âm đó mặn mà với ai.

Vì cái cảm-tình ấy, cái tư-tưởng ấy, c o nên chung thân cụ làm quan thường hay buồn rầu, mà cũng không lúc nào bàn bạc điều gì. Cụ có ý muốn làm như Từ Nguyên-trực đ i Tam-quốc về với Lão mà t lẽ không bày mưu định kế cho Tào. Nhưng cụ là người kín đáo, cho nên người ng ài không rõ, mới cho là cụ buồn về quan trên đè nén, và sự bất cho nên không dám nói năng gì cả. Nhưng th ết tưởng một người như cụ sợ gì ai, mà ai đè nén được, chẳng qua là cụ ở vào thời-đại chuyên chế, nếu cứ chấp kinh mà không tòng quyền, thì một mình đã vậy, cả nhà thì sao, cho nên cụ phải g ữ gìn cẩn thận.

Kẻo khi sấm sét bất kỳ,
Con ong cái kiến kêu gì được oan.

Và chẳng người đời xu danh trục lợi, đã đỗ nấy kẻ tr m làm mà đem đem hay tỏ cái tâm sự của mình, vậy nên cụ cứ « *một mình mình biết, một mình mình hay* », miễn là cho qua chuyện đời thì thôi chứ buồn gì về những điều nhỏ mọn đó, và có việc gì ma phải sợ hãi rụt rè.

Thiết tưởng đấy là cái tâm sự của cụ hiển-hiện ra ở trong truyện Thúy-Kiều, mà xưa nay chưa thấy ai đã từng nói đến. Nay ta đã nhắc đến truyện cụ, thì lẽ nào ta lại để cái tâm-sự ấy t ầm một ở dưới vực vô-đề mà không bỏi đến hay sao Nhưng đấy chỉ là một khóe trong cái áng văn-chương của cụ để lại mà thôi.

Còn cái giá-trị quyền truyện Kiều là ở cái truyện một người tuyệt thế giai-nhân phải chìm nổi trong cõi hồng-t ần, và ở cái văn tài tình của tác-giả ai xem đến cũng phải chịu là hay.

Trong truyện Thúy-Kiều vì cái cảnh ngộ một người mà miêu man ra đến các hạng người, làm thành ra quyển truyện ấy hình như quyển tiểu-sử cả một xã-hội vậy.

Từ ông quan cho chí tên lính lệ, từ người lương-thiện cho chí những phường tàn bạo, gian ác ; nào người văn-học nho nhã, nào người chơi ngang tàng nào người giang-hồ vẫy vùng, không có một nào là mặt cụ không vẽ rõ cái chân-tướng ra. Hạng người nào ra hạng người ấy, lời ăn tiếng nói, sự cử chỉ, hành-động, không có cái gì là không giống như in.

Tả ra được như thế, thì không những là cụ Nguyễn Tiên-điền có cái đặc-tài hơn các nhà văn-sĩ, mà cụ lại là một nhà tâm-lý-học rất tinh-thâm thấu-suốt được nhân-tình thế-thái, soi rõ đến cái khuất-khúc hóc-hiểm ở trong lòng người ta. Ai thế nào cụ đem bay ra thế, mà người nào cũng có cái khí linh-hoạt rất mạnh, khiến cho khi ta đọc truyện Kiều ta tưởng tượng như là những người ấy có ở trước mắt ta, đi lại nói năng như thật vậy.

(Còn nữa)

Cuộc thi thơ

Của Báo-tay-Quan nê-ci

MMDCCCLXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Một áng lang lình cảnh Nhị Nùng.
Bút tích sương pha màu chửa gợn,
Hàng hia rêu p ủ nét còn trong.
Cung tường cỗi hạnh hoa đua nở,
Đài-các văn-chương nguyệt vàng trong
Bẩy chục hiền sanh đâu vắ g tá,
Ba nghìn t ế-giới vẫn còn mong.

MMDCCCLXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Muôn thuở còn in nước Lạc-Hồng.
Hai chữ thánh-sư vang cõi Bắc,
Một tòa văn-hiến dựng nền Đông
Đón trào hoa cỏ trăng thu mới.
Hương được non sông bóng khói hồng
Mấy dãy bia xanh lần nước biếc,
Mặc người kim cổ ngẫn ngơ trông.

Trần-kim-Hàng
49, Rue du Coton, Hanoi

MMDCCCLXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu vẫn bền lâu tựa núi sông.
Hương khói ngày nay khôn xiết kể,
Cung tường phú-mỹ vẫn không cùng
Bia kia ghi chép từng khoa giáp,
Truyền giới văn-chương giống Lạc-Hồng
Đạo-đức Không Trình ta phải giữ,
Mặc đâu Á-Âu với Âu phong.

Dục-Thúy
Trường Thành-chung, Nam-định

MMDCCCLXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Dưng miếu khen ai cũng có công.
Lễ nhạc y-quan từng Bắc-quốc,
Cương-thường luân-lý mỗ Nam-phong
Trải bao mưa gió hồi Âu Á,
Vẫn vững cung tường cõi Lạc Hồng.
Còn nước còn non còn miếu đó,
Làm gương một nước để soi chung.

MMDCCCLXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Qua miếu ai ôi đứng lại trông,
Thành quách lâu không nền-nếp cũ,
Cung tường riêng đó nước non cùng
Cửa hiền cỏi thánh thơm còn ngát,
Giường đất nêu trời vững chửa long.
E cuộc tang thương nhiều biến cải,
Sau này nào biết có hay không ?

MMDCCCLXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Văn miếu không là miếu đề không.
Bốn mặt trăng thu in nước Nhị,
Một tay thợ hoa mở non Nùng,
Y quan tiếng rậy lừng Trung Bắc,
Trở đạo hương nồng k ắp Á Đông.
Trải Lý, Trần, Lê nay vẫn vững.
Càng lâu càng nhớ miếu văn phong.

Đông Xuang
Phố hàng ... hiếc, Hanoi

MMDCCCLXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Vua Lý gây lên t ật có công,
Cõi Hạnh nên xưa thờ đức Khổng.
Nhị Nùng vẻ mới rực trời Đông.
Trần Lê khoa giáp bia còn đó,
Âu Á phong-trào lễ vẫn phong.
Hiền-nữ ra thơ làm kỷ-niệm,
Lưu truyền muôn thuở hậu-niên trông

Nguyễn-vinh-Trụ Ninh-bình

MMDCCCLXXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không miếu là nơi phụng sự chung.
Bóng lẫn cung tường h a giáp đệ,
Thơm lừng khuê các dấu xuân phong
Trải Lê đến Lý hương còn ngát,
Dẫu Á hay Âu đạo vẫn sùng.
Xiết kể trời Nam nền chí thánh,
Đàn bằng sông Nhị với non Nùng.

MMDCCCLXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thành Giám là nơi hiếu địa chung.
Lê Lý xây nên nền Khổng-miếu,
Nhị Nùng nối đời gội nhọ-phong.
Danh thơm k oa bảng bia còn đó.
Hương ngát xuân thu khói vẫn nồng
Công đức họ Hoàng tu sửa lại,
Cung tường thêm vẻ với non sông.

Nguyễn-Thọ
22, Citadelle, Hanoi

VIỆC HANOI

Thời - tiết

7 giờ 31 độ
16 giờ 35 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Thứ-năm, 11 Septembre 1924
9 Septembre
Âm-lịch
13 tháng tám năm Giáp-tí
Ngày Quí tị
Sinh Thầy, Sao Đẩu, Trực Thành
Kị : Tế-tụng, Xuất-hành.
Nên : Tế-tự, Nhập-học, Di tí, Tu-tạo, Động-thổ, Thu-tru, Thượng-lương Hội đền Phù-đổng (Bưng-yên)

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ.	10 $ 75
— nhì —	10 30
— ba —	9 80
Thóc	6 20
Bắp nếp	6 50

Giá bạc Kể từ ngày 10 Septembre 1924, giá bạc ở kho Nam-mưu định là 10 ' 40

Tin đường sá. — Đê Ngọc-giang về tả-ngạn sông Hồng-hà ở Phúc-yên đêm hôm 8 septembre bị sạt đến năm-mươi thước. Nay đã lấn đến giữa đê rồi. Bờ sông cũng bị lún.

Quan Toàn-quyền tại Pnom-penh Quan Toàn-quyền ở Saigon khởi hành ngày 25 août lúc 7 giờ 15. Quan Khâm-sứ đến đón ngài tại Trabek. Hồi 12 giờ 15 thì tới Pnom penh. Quan Khâm-sứ giới thiệu cùng ngài các hoàng thân, các quan thượng-thư Cao-mên và các quan chánh các sở hội họp để chào ngài.

Buổi chiều, sau khi tiếp Sisowath hoàng-đế thì quan Toàn-quyền đi xem đấu xảo canh nông, ngài thấy những giống vật béo mập và những đồ làm của kỹ nghệ Cao-mên bày thì ngài lấy làm khen lắm.

Sáng 26, ngài đến t ăm nhà máy tơ mới của một công-ti Pháp thì ngài ngợi khen lắm.

Buổi chiều quan Toàn-quyền đến yết kiến Cao-mên hoàng-đế tại cung điện, có các hoàng-thân các đình thần đến đứng chung quanh Hoàng-thượng.

Quan Toàn-quyền có thay mặt Đại-pháp chúc t ọ và Hoàng-đế Cao-mên có đọc chúc từ.

Buổi tối hôm ấy quan Khâm-sứ có đãi tiệc tại gia phủ mừng quan Toàn-quyền.

Sáng 27, quan Toàn-quyền có tiếp những người ở thành-phố xin đến yết kiến ngài. Ngài có đến thăm tòa Đốc-lý thì quan Đốc-lý Party có đưa các đại b ểu nghị-viện Cao-mên, các thư-ký Annam và đại-biểu kiều dân Annam, Ấn-độ và Trung-hoa đến chào ngài. Mỗi bọn có đọc m t bài chúc và quan Toàn-quyền có đáp từ.

Tối hôm ấy, quan Toàn-quyền đ n dự yến tại cung điện nhà vua. Tiệc xong có cuộc khiêu-vũ.

Quan Toàn-quyền ở Pnom-penh khởi hành hôm 28 août hồi 14 giờ và ngài đã tới Saigon lúc 19 giờ.

Một bạn đồng-nghiệp mới tại Hanoi. — Bản báo vừa tiếp được số thứ nhất tờ báo *l'Indochine Républicaine* (Đông-dương cộng hòa) là cơ-quan của Cộng-hòa liên-hiệp-đảng ở bên này, mỗi tuần lễ ra một kỳ vào ngày chủ-nhật. Chủ-nhiệm là ông Janvier ở phố Delorme. Giá tiền mỗi năm là 8 đồng. Bản quán có lời hoan nghênh bạn đồng nghiệp mới.

Cuộc đấu-xảo mỹ-nghệ hội Khai-trí mở từ ngày 23 novembre 1924.

XIN CÁC QUÍ KHÁCH NẾM ● THỬ MÀ XEM !

Các thứ thuốc lá hiệu Con Gà chưa cuốn vỏ cuốn rồi, hàng mới chế (Fabrication nouvelle) của Đông dương Yên-Thảo Công-Ty toàn bằng thuốc ngoại-quốc hảo hạng, theo cách nếm-tinh. Vừa nhẹ, vừa thơm, không rạc cổ, không nhức đầu. Thế mới biết

3697

Mấy tin đồn nhảm không nên nghe. — Vì quan Toàn-quyền Đông-pháp đi công cán sang Nhật-bản để khảo sát về vấn-đề sửa đổi lại ngạch thuế thương-chính mới rồi mà trong dân gian sinh ra nhiều chuyện phao đồn vô lý. Có người dám quả quyết rằng người Nhật-bản hồi mua những thẻ sưu năm nay mỗi cái đến 25 hay là 30 đồng để mà tập ruộng tận đất, và đã có một chiếc tàu Nhật-bản chở 30.000 người Nhật-bản sang đây, chỉ nay mai sẽ khai khẩn những bãi bể mới nổi ở lưu Nam-định.

Lời ấy là lời đồn nhảm, chắc cũng không ai tin, vì ai cũng biết rằng những khu đất mới bồi, chỉ có người Pháp, người thuộc-địa và người bảo-hộ của P áp mới có quyền được lĩa trưng thôi ; và lại người Nuật-bản chịu thuế thân theo như người Âu-tây chứ không phải đeo thẻ thuế thân như người annam.

Sau nữa, trừ ở các thành-phố Hà-nội và Hải-phòng, người N ật-bản k ông có quyền được mua đất mua ruộng, vì chiến theo chỉ-dụ ngày 26 tháng 8, niên hi u Đồng-khánh thứ ba, thì quyền ấy chỉ người Pháp và người thuộc-địa hay người bảo-hộ của Pháp mới được hưởng thôi.

Việc sửa đổi lại ngạch thuế thương chính không có ảnh hưởng gì đến việc điền thổ cả.

Cần người làm việc

Nhà in bi-in-quán cần lấy mấy người xếp chữ (compositeur) thật giỏi và một người metteur en page. Ai xành những nghề ấy, đến ngay tại bản-quán mà xin làm.

Các phi-tướng Argentine. — Chiếc thủy-phi-cơ của phi-tướng Zanni bay vòng thế-giới vừa ở Nhật-bản sang tới Hiệp-hòa ngày hôm kia. Đáng lẽ đến Tokyo thì phi-tướng mới đi máy lẫy, nhưng vì chiếc phi-cơ trước ở đây bị hỏng nên phải dùng máy lẫy mà khởi hành từ đây. Nhưng chưa rõ là phi-tướng khởi-hành ở Tây-hồ hay là ở Haiphong.

Di trường. — Trường sơ-học ở Hoành-sơn phủ Xuân-trường tỉ h Nam định trước ở làng Tu lạc nay đi sang làng Tôn-thành.

Tiền quyên giúp dân bị lụt. — Bản-báo nhận được của bà huyện Nghị-trọng-Tuy ở Đáp-cầu gửi quyên giúp các dân bị lụt ở Bắc-kỳ ta một số tiền là : . . . . . 1 $ 00

Những số tiền bản báo đã nhận được trước . . .	281 50
Tổng cộng.	282 $ 50

Thi vào trường Bảo-hộ. Sáng hôm nay, hồi 7 giờ, tại trường Bảo-hộ đã bắt đầu thi tuyển học sinh vào năm thứ nhất. Số học-sinh trường thì là 395 người.

Các đầu bài thi như sau này :

Âm t i

Les premiers hommes en société

Les premiers hommes, n'ayant que les montagnes pour asiles contre les inondations, cnassés souvent de ces mêmes asiles, par le feu des volcans, tremblants sur une terre qui tremblait sous leurs pieds, exposés aux injures des éiements, victimes de la fureur des animaux féroces, ont promptement cherché à se réunir, d'abord pour se défendre par le nombre, ensuite pour s'aider et travailler en commun à se faire un domicile et des armes.

Ils commencèrent par aiguiser des cailloux en forme de hache ; puis bientôt, ils tirèrent du lieu de ces mêmes cailloux en les frappant les uns contre les autres. Avec la hache de pierre, ils tranchèrent, coupèrent les arbres, travaillèrent le bois, façonnèrent les armes et les instruments de première nécessité.

Et après s'être munis de masques et d'autres armes pesantes et défensives, ces premiers hommes trouvèrent le moyen d'en faire d'offensives plus légères pour atteindre de loin.

Buffon,

Câu hỏi

1· Expliquez : n'ayant que les montagnes pour asiles ; tremblants sur une terre qui tremblait ; exposés aux injures des éléments ?

2· Justifiez la terminaison des mots : chassés, tremblants, exposés.

3· Donnez la proposition principale de la première phrase.

Luận Pháp văn

Décrivez le fleuve ou la rivière que vous connaissez — le spectacle de ses rives, les barques qui l'animent etc... son aspect pendant la période de sécheresse et en temps de crue. Quels sont pour vous ses agréments ?

Một cuộc diễn kịch rất hay !!! — Tối thứ năm 11 septembre này, các thầy sinh-viên trường Bảo-hộ diễn một tấn kịch « VỈ NGHE NÊN MẮC » tại nhà Nhạc-hội bờ hồ, được bao nhiêu tiền cũng cả vào việc cứu-tế các miền bị lụt. Hội-đồng chúng tôi có cử một ban đến bán vé và sắm sửa việc diễn kịch này, bắt đầu bán vé từ hôm nay và suốt ngày mai tại trước cửa nhà Nhạc-hội.

Việc này vừa là một cuộc mua vui mà lại tỏ tình cứu giúp đồng-bào bị nạn, thì tưởng là một dịp nên đi xem lắm. Mong rằng các ông bà từ-thiện trong thành-phố ta sẽ đến dự cuộc rất đông.

Một việc nghĩa-cử đáng khen. — Nhân đồng bào trong ba tỉnh Bắc-ninh, Hưng-yên và Hải-dương bị nạn thủy-tai, hội-đồng cứu-tế chúng tôi, vì có ông Nguyễn-đoy-Nhu chủ-nhiệm tạp chí *Hữu-thanh* gởi-thiệu mà được các ông ở các chi hội Nông-công-thương tương-tế Uông-bí, Nam-định, T anh-hóa, Vinh và Bến-thủy sẵn lòng nhận sở quyên giúp, thì thật là m t việc nghĩa cử đáng khen lắm. Mong rằng các ông ở các quí chi-hội ấy hết lòng cổ-động quyên g úp cho thì không những trọn vẹn cái nghĩa-vụ đối với chúng tộc, mà cái c ông l a « tương-tế » của hội các ông lại được vẻ vang rực rỡ lắm nữa.

Vậy ta nay ông Vũ bá-Lương h i-trưởng chi hội Uông bí ông Nguyễn-văn-Hinh hội trưởng c hội Nam-định, ông Trần-thị -Kế hội trưởng chi hội Thanh-hóa ông Lê-văn-Hnê o t uởng chi hội Vinh – Bến-t ủy được tiny quyền hội-đồng cứu-tế chúng tôi mà quyên trong bốn tỉnh ấy.

Hội-đồng cứu-tế, ội-trưởng
Lê-trung-Ngọc
Tổng-đốc Thượng-thẩm-viện, Hà-nội

Ngạch quan lại. — M Bùi-bằng-Phấn, trị huyện Yên-lạc (Vĩ h-yên) được phép 15 ngày nghỉ tại Hà-đông.

M. Phạm ngọc-Đoan, giáo-thụ trợ á huyện ấy nay lên quyền huyện, trong khi M. Bù-bằng-P ấn nghỉ.

M. Nguyễn-đ nh-Phụng là linh thợ cựu (o.n.a.) ở Pháp về quán làng Hương-xa huyện Ý-yên tỉnh Nam-định nay được bổ thừa-phái hạng năm, hàm tùng cửu phẩm văn-giai bổ đi tòng sự tại châu C iêm hóa (Tuyên-quang) thay M. Nguyễn-văn-thông tạ thế

Hội Trí-tri. Đến ngày mai là thứ năm 11 tây này, hồi 8 giờ tối, ông Phạm-Quỳnh sẽ giảng về « Truyện Kiều »

Xin m i các ngài hội-viên đúng 8 giờ tối hãy mai vui lòng đến dự nghe ở nhà hội cho đông.

Việc giấy bạc giả. — rong một số báo trước, theo tin phòng-sự riêng, bản-báo có đăng rằng sở Mật-thám đã bắt được bọn làm bạc giả ở làng Thạch tổ huyện Thanh-liêm tỉnh Hà-nam, nay đã nói rõ được như sau này :

Sở Mật-thám biết rằng ở làng ấy có người làm giấy bạc g ả, khi đã đò xét là thiệt thì rồi hen đem người đến khám nhà tên Lê-quang-Liêu tức làng Liêu thì bắt được một tập giấy giả vừa giấy 1 đồng vừa giấy 5 đồng cả thảy là 254$ cùng những vật liệu dùng về việc ấy như là thuốc phẩm, bù giấy, v. v. Giấy ấy tuy kể về vụng lắm, nhưng ở vùng nhà quê thì cũng dễ lừa được. M t người đồng đảng với tên Liêu hôm đó chạy thoát. Hiện sở Mật-thám đang cho tầm nã.

(Báo trung Bắc tin, của Thần Dân)

Xà-phòng **THIBAUD**
làm bằng nước hoa Cologne
0 $ 15 một bánh
Hiệu Bào-chế CHASSAGNE
59, Phố Paul-Bert, Hà-nội

Hội chợ Hanoi
Lần thứ sáu
Sẽ bắt đầu mở từ 30 Novembre đến 14 Décembre 1924.

SÁCH SƠ HỌC MỚI SOẠN THEO HỌC-QUY

I — ĐỊA-DƯ CÁC TỈNH BẮC KỲ
Có phụ trò sự tích các nơi danh lam thắng cảnh và công cuộc bảo tồn đồ xưa nước-kỳ và từng tỉnh
Giá bán mỗi quyển 0 $ 12

II. — QUỐC-VĂN ĐỌC-BẢN
Sách có 60 bài vừa văn nôm vừa văn xuôi, bài nào cũng có phụ lời giải nghĩa, nhiều câu hỏi và một hai câu bài luận.
Giá bán mỗi quyển 0 $ 40
Bán tại nhà in KIM-ĐỨC-GIANG, 83 phố hàng Bồ, Hanoi
Các quý-khách ở xa xin gửi mandat thêm mỗi quyển 0 $ 15 tiền gửi giấy thép.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
KEO TAY
CỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân kính
rất có kim
có chỉ độ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá ..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU
A. PERROUD (Nhà xanh)
49, Phố Hàng Bạc, — HANOI
3686

TIỂU THUYẾT

TRAI LÀNH GÁI TỐT

ông cử DƯƠNG BÁ-TRẠC soạn

Giá 0 $ 25

Bán ở khắp các hàng sách



Nhà bán đồ và làm tiệc
ở Hà-nội, ở phố hàng Trống
Chợ-Hôm, thợ nấu bếp cũng có

NHÀ BÁ-CHƯỜNG

Tuần lễ sau Báo-chế MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Ông Mỗ tên thường hiệu bán bánh cho các bạn Tomart sao cũng sẽ chế-tiến hàng nhất về cao-đẳng bánh đường Paris đã một năm nay. Ông Tomart sẽ không lấy việc chế thuốc, và bánh chè bao giờ cũng rất cẩn-thận, nhà sẽ lắt mà hiệu bao-chế ấy rất có tiếng.

Thuốc gửi đi xa công tất chắng. Ai muốn hỏi gì, hay hỏi điều gì cũng trả lời ngay.

568

THÚY-HU'

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Lý-cát nghĩ thầm : Ta cứ làm nghề săn-bắn này thì bao giờ cho được tiền đạt. Thầy sẽ có đoàn cho ta rằng năm nay đại-phát-tài. Vừa rồi ta thấy quan huyện *Hoa-âm* treo giải ; hễ ai bắt được 3 tên trộng giặc thì thưởng ba nghìn quan tiền. Hôm trước ta đến *Sử gia thôn* tìm *Khâu-ất-lang*, *Sử-tiến* có ý dạm dọa quát-mắng. Ai ngờ ngày nay hắn lại giao-thông với bọn trộng giặc, ăn là ta đem gỏ bạc và phong thư này ra thú với quan huyện *Hoa-âm*.

Lại nói chuyện *Vương tử* ngủ thẳng một giấc cho đến canh hai mới tỉnh, trông trấy bóng trăng lờ-mờ chiếu sang vào chỗ mình nằm, giật mình kinh sợ, vội-vàng nhỏm dậy. Xung-quanh vắng vẻ, chẳng có một ai, chỉ trơ trơ có mấy gốc thông đứng đó. Cúi đờ đến lưng thì bạc và thư đều đi đâu mất cả.

Vương tử phân nàn một mình rằng :

— Mất bạc đã đành, nhưng còn phong thư kia thì làm thế nào, không biết bị tay đưa nào lấy mất !

Vương tử lại can mày nghĩ ngợi mà rằng :

— Bây giờ ta về, nếu nói là đánh mất thư thì *Sử* đại-lang vốn tính nóng nảy, tất đuổi ta đi mà thôi. Chi-bằng ta cứ nói là không có thư trả lời thì chắc cũng không tài nào biết ra được.

Vương-liễn nghĩ vậy, mới chạy thẳng một mạch về *Sử gia-thôn*. Bấy giờ đã vào hồi canh năm *Sử tiến* thấy *Vương-tử* về, mới gọi mà hỏi rằng :

— Sao đến bây giờ nhà-ngươi mới về ?

Vương-tử nói :

— Tôi nhớ lời đại-lang, được ba vì tướng giặc ở trong sơn-trại trọng-đãi, giữ ở nông rượu mãi đến quá nửa đêm mới xong, bởi vậy thành ra về chậm.

Sử-tiến lại hỏi rằng :

Có thư trả lời không ?

Vương-tử nói :

— Ba vị tướng-quân đã định viết thư trả lời, nhưng tại chúng tôi bảo rằng ba ngài đã nhận lời đến dự tiệc thì cũng không cần phải viết thư trả lời nữa. Và hơn nay ba ngài lại cho chúng tôi uống rượu, chỉ sợ vui chén quá say, trong khi đi đường, hoặc có thất-lạc chăng.

Sử-tiến nghe nói bằng lòng mà bảo rằng :

Nếu vậy giỏi ! Người ta vẫn gọi nhà-ngươi là *Trại bá-đương*, cũng đáng lắm thay !

Vương tử lại nói :

— Chúng tôi không dám chậm-trễ, phải đi một mạch từ sơn-trại cho về đến đây.

Sử-tiến nói

Nếu chúng đã nhận lời đến thì ta phải sai người đi mua thêm các thứ thực-phẩm.

Nói xong liền sai người nhà lên huyện đi mua thêm các thứ quả-phẩm, trà tửu, vân vân. Đến tiết trung-thu, ngày hôm ấy trời quang mây tỉnh, *Sử tiến* bảo người nhà sửa soạn để bày tiệc rượu.

Buổi chiều hôm ấy, *Chu-vũ*, *Trần-đạt* và *Dương-quán* ở *Thiếu-hoa-sơn* dẫn bảo bọn lâu-la gỗ trại, rồi cùng nhau lũng-thũng đi bộ từ trên núi xuống, mỗi người gắt một lưỡi đao nhọn, chỉ đem theo cờ rằm bảy lên lâu-la đi hầu thẳng đường tới nhà *Sử-tiến*.

Sử-tiến ra ngoài đình tiếp, đón vào nhà trong. Trong nhà đã bày tiệc sẵn-sàng. *Sử-tiến* mời ba người cùng ngồi uống rượu. Vừa uống được mấy chén rượu, đã thấy một vừng trăng bạc treo cao ở phía trời đông.

Sử-tiến cùng ba người chuyện trò rất vui-vẻ.

Bỗng thấy phía ngoài tường có tiếng reo hò, rồi cuộc sáng chung. *Sử-tiến* vùng đứng ngay dậy mà bảo rằng :

— Ba đại huynh cứ ngồi yên, để tôi ra xem cái chi !

Nói xong, truyền cho người nhà không được mở cửa, sẽ bắc thang để ta trèo lên bức tường xem sao. Khi *Sử tiến* trèo lên xem thì thấy có mấy huyện úy ở huyện *Hoa-âm* cưỡi ngựa cùng hai tên đó đầu đem 3,4 trăm thổ binh vây kín cả mấy mặt.

Quan quân reo hò mà bảo nhau rằng :

Chớ để cho bọn cường-tặc tàu thoát được.

Sử-tiến cùng ba người tướng giặc đang luống-cuống chưa biết nghĩ ra làm sao.

HỒI THỨ II

Bấy giờ *Sử tiến* đang luống-cuống chưa biết nghĩ ra làm sao thì bọn *Chu vũ* ba người đều quỳ xuống đất mà bảo rằng :

Sử đại-huynh ơi ! Đại-huynh vốn là người trong sạch, không can chi mà lo ngại ! Xin đại-huynh cứ chối ba ba em chúng tôi giải ra nộp quan mà lĩnh lấy tiền thưởng, kẻo lại liên-lụy đến mình.

Sử tiến nói :

— Nếu thế thì thành ra tôi đánh lừa ba đại-huynh tôi đây để bắt đem nộp quan mà lĩnh lấy tiền thưởng, há chẳng đáng cười lắm ru ! Bây giờ chết thì cùng chết, sống thì cùng sống, ba đại-huynh cứ yên lòng đừng dậy, ta sẽ cùng tính mưu kế. Để tôi hãy ra hỏi xem sự-thể đầu đuôi thế nào.

Sử tiến bắc thang trèo lên trên bờ tường mà hỏi hai tên đó đầu ở mặt ngoài rằng :

— Ta hỏi hai người : có sao hai người dám đem quân tới đây, hay là định ăn cướp đó chăng ?

Hai tên đó-đầu đáp rằng :

— *Sử* đại-lang ơi ! Đại-lang còn chối cãi chi nữa ! Hiện có nguyên-cáo-nhân là *Lý-cát* ở đó.

Sử-tiến quát to lên mà rằng :

— *Lý-cát* kia ! Sao nhà-ngươi lại dám nói vu cho người ta ?

Lý cát đáp rằng :

— Nào tôi có biết chi đâu ! Chỉ vì tôi nhặt được phong thư của *Vương-tử* ở trong khu rừng, vô ý đem ngồi xem tại cửa huyện, thành ra việc mới phát giác.

Sử tiến trở vào, gọi *Vương tử* mà hỏi rằng :

Nhà-ngươi nói không có thư trả lời, sao bây giờ lại có ?

Vương-tử nói :

— Nếu vậy thì hôm ấy tôi say rượu quá, thành ra quên mất !

Sử tiến nói :

— Loài súc-sinh kia ! Bây giờ biết làm thế nào !

Bọn ngoài cũng sợ cái uy *Sử-tiến*, cho nên chưa dám phá cửa vào bắt. Bọn *Chu-vũ* ba người trò tay mà bảo *Sử-tiến* rằng :

— Đại-huynh hãy đối đáp với mặt ngoài kia đã !

Sử tiến hiểu ý, lại trèo lên trang, gọi hai tên đó-đầu ở mặt ngoài mà bảo rằng :

— Hai ngươi chớ làm náo-động, hãy tạm lui mấy bước, rồi ta sẽ bắt trói ba tên tướng giặc giải ra nộp quan lĩnh thưởng.

Hai tên đó-đầu đều có ý sợ *Sử tiến*, mới đáp lại rằng :

— Việc này không can-thiệp chi đến chúng tôi ! Đại-lang cứ bắt trói, đem ra nộp quan, rồi ta cùng lĩnh thưởng.

Sử-tiến xuống thang, đi vào phòng khách, gọi *Vương-tử* đến, đem ra sau vườn, chém cho một nhát chết ngay. *Sử-tiến* hạ lệnh bảo mọi người tuyệt hết các đồ tế-nhuyễn ở trong thôn-trang, đóng gánh đem đi.

(Còn nữa)

Tứ-tuần đại-khánh. — Nhân dịp sắp đến lễ Tứ-tuần đại-khánh, nhà in bản quán có bán một bức tiền-tượng đức Kim thượng Khải-Định hoàng-đế. Ngài nào muốn có một bức để được chiêm-ngưỡng ngự dung thì xin gởi mỗi bức 0 p. 25 và tiền cước-phí 0 p. 08 cho M. Bùi-xuân-Thành, quản-lý nhà in *Trung bắc tân-văn* Hanoi.

Ngạch Tư-pháp — M. Lê-thiện-Hưng, thư-ký tập sự tại phòng dịch án Hanoi nay đổi đi tòa án Nam-định đổi thay M. Cung-văn-Phúc tức A-Phúc đổi đi nơi khác.

M. Cung-văn-Phúc tức A-Phúc thông-ngôn tiếng Khách tòng sự tại phòng Lục-sự tòa án Nam-định đổi đi tòa án Haiphong thay M. Then-Nhân thư-ký hạng sau đổi đi tòa án Tourane.

Nghị-định đổi M. Đỗ-như-Trí đi tòa án Haiphong thay M. Then Nhân đổi đi Tourane thì nay bổ đi.

Ngạch thú-y. — MM. Vũ-quí-Quang, Nguyễn-văn-Ngan, Nguyễn-bảo-Nghĩa, Nguyễn-bá-hi mới bổ thú-thuốc thú-y tập sự thì nay bổ tại Hanoi.

XE Ô-TÔ BÁN

Một cái xe SALMSON, 7 mã-lực, 3 chỗ ngồi, mới chạy hơn 1.000 kilom. (Chủ về tây).

Một cái xe BERLIET, 6 mã-lực, máy chạy còn tốt pneu thay accus.

Một cái xe FORD, cũ bán rẻ.

Hỏi tại bản quán

Bán một cái xe pousse-pousse bánh caoutchouc, còn tốt, 120 $.

Hỏi tại bản-quán

PHARMACIE FRANÇAISE & INDIGÈNE

Pharmacie Montès

54, RUE PAUL-BERT, HANOI

DẦU GAN-CÁ-VIÊN

Contre huile de foie de morue

Một ngày uống bốn viên, chia 2 viên, 2 viên trước khi ăn cơm.

Giá mỗi lọ 0 $ 80

Các tin vặt. — Theo tờ tư của quan Biện-lý Hanoi, sở Mật-thám đã cho xét hỏi về việc hai tên tù đánh nhau ở trong nhà pha và việc ăn cắp của công-ty làm Ngói Đáp-cầu 200 đồng.

Theo giấy ủy-quyền của quan Dự thẩm Hanoi, sở Mật-thám đã cho hỏi về việc lũ tên Vũ-v-Keo ăn cắp các quần áo giá ước 176 đồng.

Muốn bán các thứ đồ gỗ cực đẹp : bàn giấy bày buồng khách, buồng ăn, giường gỗ buồng ngủ, tủ, gương, bàn cạo mặt có gương mài cạnh.

Hỏi tại số 53, đường Carnot, hay số 7, đường Puginier, Hanoi. 3997

VIỆC KINH-ĐÔ

Ngày lễ Tứ-tuần khánh tiết. — *(Tiếp theo)*

16 Khoản thứ mười sáu. — Sau ngày đại khánh lễ một hôm tức là ngày mồng hai tháng chín, buổi sáng sớm một vị đại-thần coi về việc ban yến và thưởng phẩm vật sẽ hội-đồng cùng với các quan viên phụ tùng theo việc ấy để sắp đặt các tiệc yến cùng các phẩm vật ban thưởng, sẵn sàng lễ chín ; phụng Hoàng-thượng lên điện Cần-chánh ; tại nơi ấy Hoàng-thượng ban yến và thưởng phẩm vật cho các đức ông Hoàng thân văn võ ấn-quan cùng các ông Tôn-thước tam phẩm sắp lên và những ông Phò-mã có được dự yến mới được. Khi ấy các ông Hoàng-thân cùng các quan phải ăn mặc cực kỳ tề chỉnh phải áo gấm quần điều giầy tuốc và dùng cả những sắc đỏ và điều chớ không được dùng đen trắng. Lúc ban yến thì các quan phải tiến ngôi chủ của bộ Lễ sắp đặt để làm lễ tuyên tượng thọ rồi mới lần yến.

Cũng buổi sáng ấy tại nơi điện Cần-thành phụ ban cũng có bày yến tiệc và ban thưởng phẩm vật, thì các bà nội-cung công-chúa Phúc-lộc phong-nghi tiền-triều, tiền-triều và kim-triều cùng các bà phò-thiệp công nữ và văn võ mệnh-phụ mặc thanh-phục đến lãnh yến và lãnh các hạng phẩm vật ban thưởng.

Buổi chiều ngày ấy lại bày tiệc yến và các hạng phẩm vật ban thưởng tại nhà Duyệt-thị, thì các ông công-tử công-tôn Tôn-thất cùng những ông cận thần và thích-lý và các quan thuộc-viên ở Kinh. — Hàng quan văn võ từ tứ, ngũ, lục, thất phẩm, cùng các quan hữu-trí thuộc viên tự tứng tứ phẩm trở lên thảy đều mặc thanh-phục đến đó lãnh yến và lãnh các hạng phẩm vật ban thưởng.

17 Khoản thứ mười bảy. — Trước ngày chính lễ và sau ngày ấy một ngày tức là ba ngày : 29 tháng tám mồng một, mồng hai tháng chín ở các chùa quan tự thì có làm lễ chúc hỗ tức là lễ chúc Hoàng-thượng thêm phước thọ.

18 Khoản thứ mười tám. Trước khánh lễ một ngày, thì Hoàng-thân văn võ đình-thần phụng Hoàng-thượng ngự đến xem các phẩm vật trần-thiết ở các thể-lâu thể-bằng, có lẽ khi ấy sẽ có giấy mời các quan Tây cùng gia-quyến đến xem.

19 Khoản thứ mười chín. — Ngày chính lễ buổi chiều mắt Hoàng-thân văn võ đình-thần phụng Hoàng-thượng giá-ngự lên lần Ngũ-phụng trên cửa Ngọ-môn để xem các trò bắt vướng mùa mèn cùng các thứ pháo bông bày ở dưới cửa Ngọ-môn cùng trên nền cột cờ.

20 Khoản thứ hai mươi. — Sau chính lễ một ngày, Hoàng-thân văn võ bá quan phụng Hoàng-thượng giá ngự đến nơi Nghinh-lương-đình bên bờ sông Hương-giang trước mặt Phú-văn-lâu để xem các đồ trần-thiết ở các nơi thủy-tân thủy-bằng cùng sáu cái long-an bài hạ của sáu phủ, huyện cùng các thức mùa tạm tính trình tướng và mùa bài bông.

21 Khoản thứ hai mươi một. — Ngày chính lễ Hoàng-thượng sẽ có truyền nội thần bày tiệc đại yến tại trong Đại nội (có lẽ đã yến tại lầu Kiến-trung để khoản đãi quí Khâm-sứ đại-thần ăn cùng các liệt hiền văn võ quí quan.) Sự khoản đãi yến tiệc ấy cũng rõ rằng buổi mai bày buổi chiều

22 Khoản thứ hai mươi hai. — Sau ngày chính lễ ba ngày tại nơi công-đường phủ Thừa-thiên ban yến cho các ông ký lão từ bảy mươi tuổi trở lên.

23 Khoản thứ hai mươi ba. — Sau ngày chính lễ năm ngày, tại nhà Duyệt-thị hai bội ba đêm ngày, ấy là cụ ca hát mừng ngày khánh lễ đã hoàn toàn, cuộc hát ấy những quan trước được xem là : Hoàng-thân, tôn-thước, văn võ đình-thần phò-mã xem hát nơi ấy thì có được ban bữa yến cơm trưa. — Cuộc hát ấy lựa toàn người hát hay ở trong Nội, cuộc hát ở nhà Duyệt thị khi nào cũng nghiêm trang tề chỉnh lắm. Khi cuộc rát ấy xong tức là Đại khánh-tiết đã hoàn-toàn vậy.

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN · NHỰT-BÁO

(Xuất-bản mỗi ngày 8.500 tờ)

6 trương

GIÁ BÁN BÁO :

Một năm	12 $ 00
Sáu tháng	6 . 50
Ba tháng	3 . 50

Báo-quán ở tại đường Catinat, số 157, Saigon (Cochinchine)

Tôn-chỉ của tờ báo là để truyền-bá tư-tưởng văn-minh của Pháp-quốc, luận về kinh-tế lý-tài, báo tin lạ xảy ra trong Đông-Pháp, mỗi kỳ đều có tiểu-thuyết. Mua báo xin gởi mandat cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, chủ-nhơn thâu nhận.

LE DROIT PÉNAL A TRAVERS

L'Ancienne Législation chinoise

(ÉTUDE COMPARÉE SUR LE CODE GIA-LONG)

PAR

PHAN-VĂN-TRƯỜNG

Docteur en Droit

Avocat à la Cour de Paris

Prix	1 $ 00
Port recommandé	0 . 14

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 10 Septembre 1924

LÊ-THẦN ĐỒNG

Cũng là giọt máu sẻ ba
Kẻ chi phú trọc chẳng thà bần thanh.
Duyên mang không hẹn mà thành.
Hiền vinh trót vẫn để danh cho ai.

Tối thứ năm 11 Septembre 1924

NGHĨA TRỌNG TAO KHANG

Người trung nghĩa bước gian nan,
Lòng riêng quyết chẳng tham sang phụ nghèo
Đăng cay mà chịu mấy bèo,
Thương chồng dắt mẹ phải theo tìm chồng.

• THUỐC MYSOL •

Là thuốc chuyên trị bệnh lậu mới mắc hay đã kinh niên

Các thứ thuốc Santal không phải thứ nào dùng cũng được giống nhau đâu, vì tùy cái cách chữa khéo hay vụng, mới có thể trong lắm hay trong vừa. Vậy người đau cần phải kén lấy thứ thuốc nhiều chất tốt, không có những chất vô ích và những chất hại.

Chỉ có thuốc MYSOL là có 100/100 thuốc santal nguyên chất mà thôi. Vậy trong các thứ thuốc santal chỉ có thuốc MYSOL bọc giữ cũng được công-hiệu chắc chắn mà thôi.

Bệnh lậu mới mắc, ta thuốc Mysol trị bệnh chóng lắm.

Bệnh lậu kinh-niên, các thuốc trong chắc chữa không khỏi, thì dùng thuốc Mysol cũng bớt trông thấy. Thuốc Mysol lại được một điều không làm lâu thuận, đau dạ dày có thuốc Mysol là có tính ấy.

Đau bệnh kinh-niên, thì phải dùng một thứ thuốc thật tốt, trừ bệnh đến tận gốc rễ.

Thuốc thật PARAT

Dùng rất tốt, Bản-hiệu không có thể đảm hàng nghĩa bức thư cảm ơn và khen ngợi của bản-hiệu đã tiếp được, song trong quyển sách con gái vào với lọ thuốc bản-hiệu có trích mấy bức thư. Xem bức thư ấy, thì rõ cái giá trị của hai thứ thuốc ấy, mà hai thứ thuốc ấy lại rẻ, vì

Thuốc MYSOL giá có 1 p. 20 và thuốc thật PARAT giá có 1 p. 10

** Nên mua ngay ở hiệu bào chế CHASSAGNE 59, rue Paul-Bert Hanoi*

Để chậm một ngày thì bệnh lại nhờ thêm

Rượu bổ-đào

• TONIQUE TONKINOIS •

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chữ không nhỏ có mấy thứ thuốc về những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí không thì không ai có thể tin được !

Xin xem-xét và so-sánh cho kẻo nhầm to !!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ tám, tôi Hội-các phụng tờ chiếu phê rằng :

Chữa nay đại được phòng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ để thông ngự dụng quốc tất hay, đáng nên giữ Thường, trước lục nam thì giữ cho qui được phòng chế-công tử tế thanh-giá.

** Khâm thử.*



Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2 $ 25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại dắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ giới nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

Ai muốn chữa bệnh lậu cùng các bệnh tiểu-tiện

Nên dùng thuốc :

MYSOL

Làm bằng essence de Santal

Thuốc rất mạnh, mà lại rẻ hơn các thứ

Chế tại phòng thuốc PARAT Paris

Gởi bán tại Hà-nội hiệu bào-chế CHASSAGNE

59, phố Paul Bert.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu.

Trị bệnh mất máu, khí huyết suy-yếu, thân-thể mỏi-mệt, gầy-còm, hay vì kém huyết sinh ra rão phổi làm cho hay ho vặt uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm bao giờ !



Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

ẤY LÀ :

Thuốc nước bổ huyết

MÁU BỔ

PHÀM,

Thứ chè tôi thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, tí lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giá lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến động.

NHƯ,

Mua được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến động ấy xin chực tiếp quá bộ chiếu-cố cho bản-hiệu tại Hanoi. Hải-phòng và Nam-định.

NINH-THÁI HIỆU

số 10, phố hàng Ngang Hanoi
số 113, phố Khách Haiphong
số 78, phố hàng Trống Namdinh
Kính cáo

MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT CÁCH NHẬT, BỆNH SỐT RÉT RÙNG NÊN DÙNG THUỐC

QUINOFORME

Thuốc tốt và các thuốc chế-hóa Pháp toàn dùng vào thứ thuốc này.

Bán khắp tại tất cả các nhà thuốc Nhà thuốc LAGROIX, 29-31, Rue Pasteur, Gibert, Paris.

PILULES

APHRODISIAQUES

du Docteur SIMTHS

Rất nhanh rất công-hiệu

Chữa các bệnh sinh-dục khó hẳn mà không có chi là nguy-hiểm cả.

Chế tại phòng thuốc PARAT Paris

Có gởi bán tại:

Hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, phố Paul Bert, Hanoi

Agents d'Annonces en Europe :

L. MAYENCE & Cie

9, Rue Tronchet, PARIS

19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Bệnh lậu thì cần phải điều trị cho tới khi hết ra mủ. Khi đã hết ra mủ rồi, nhưng nếu xem xét kỹ lưỡng trong mỗi sáng thức giậy khi đi tiểu tiện thì thấy có ra một thứ như đờm nhỏ và dài như sợi chỉ vậy. Ấy là một cái mầm chứng còn phải điều-trị bằng thuốc *santal monal*, nếu không thì bệnh ở bàng-quang và ở thận không tài nào tuyệt hết nọc được. Bệnh này cần chưa tuyệt nọc mà đã ăn ở với vợ thì thực là một điều rất nguy hiểm cho đời bà, vì bệnh tối chuyển sang người đàn bà làm cho sinh ra bệnh đau bụng cứ gồm rồi có thể làm mất đường sinh dục ở nữ.

Muốn chữa cho khỏi các bệnh ấy thì không còn gì để hơn thuốc *santal monal* nữa. Thuốc này dùng theo cách hóa-học mà bào chế ra, chuyên trị về chữa bệnh lậu và làm cho khỏi lây sang các cơ quan khác nữa.

Không còn gì nguy hiểm cho bằng khi bị bệnh lậu mà chưng lời bạn ít tùng chải mà dùng những thuốc không có giá trị gì cả.

Khi mới có mủ thì nên dùng ngay thuốc *santal monal* mà dùng luôn cho đến khi tuyệt hết nọc bệnh.

Thuốc *santal monal* làm cho nước tiểu thành ra xạch rõ các cơ, nhẹ bàng-quang, nhẹ quí thận và làm cho bệnh rất là chóng khỏi, vì thuốc này bào chế bằng nhiều dược phẩm mạnh mẽ và hiệu nghiệm vô cùng.



Ở các hàng bào-chế to đều có bán cả.

2096

Cứu bệnh phùng y

Tên tôi là Nguyễn văn Điền ở xã Quỳnh-chân, Tuyên Quang bên, lính Hà nam, tôi bị chứng ho xuyễn đã 20 năm, thân-thể suy nhược, uống đã nhiều thuốc, đốn đâu có thấy hay càng tìm, mà bệnh không được khỏi. Trông lá phế tật. May lại xem quảng-cáo thấy hiệu « Tam-Tinh Y-Quán » đồn rằng có thầy thuốc hay, chữa đủ các bệnh cho nên tôi mua thử 1 hộp 1$00 uống thấy hết, sau uống đến 3 hộp nữa hơn 3$00 thì khỏi ngay. Thân thể tôi mới được khang cường như cũ. Ân ấy không gì báo đền được.

Vậy có mấy hàng chữ để tỏ chút lòng cảm ơn.

Thuốc thụt PARAT

Chữa các bệnh sinh-dục rất nhanh, và hợp phép.

RẤT CÔNG-HIỆU

Giá bán 1$10

Chỗ tại phòng thuốc PARAT, Paris

Có gởi bán tại Hà-nội

HIỆU BÀO-CHẾ

CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU Bào-chế MONTÉS

54 Phố Paul-Bert, Hanoi

Có bán thứ thuốc

ELIXIR ANTICHOLÉRIQUE

Thuốc này có trị cả những bệnh : đau dạ dầy, đi tả, đau ruột, đi thảo dạ

CÁCH DÙNG : *Cứ trong 24 giờ uống một lần, mỗi lần uống ba hoặc bốn thìa lớn pha với một ít nước lã, trẻ con thì uống ba hoặc bốn thìa cà-phê*

Giá bán 0$60 một lọ

Thuốc Le MUSCOL

Làm cho có sức khỏe

Trị được bệnh huyết suy

làm cho trong máu

thêm chất đỏ

Gởi bán tại :

Hiệu bào-chế CHASSAGNE

59, Phố Paul-Bert, Hanoi

BỊNH LIỆT KHÍ

Cách trị lành mạnh bằng thuốc huốn

GINATEL SYNOUSINE

Thứ thuốc nào chung có

HÃNG CHÁNH ở Paris, rue de Grenelle, 46

LỞ ĐAU CHÂN

NGỪA LỞ CÙNG CÁC BỆNH NGOÀI DA DÙNG THUỐC MỠ

FLORENTINE

MỚI CHỮA KHỎI MỘT CÁCH LẠ LÙNG

Các ngài thí-nghiệm mà xem, các ngài sẽ rõ cái giá trị của cái phép trị bệnh ấy

Có hàng nghìn giấy nhận-thực !

G. ROCHER Bac chế hàng khỏi 26, r. de Grenelle Paris



Tất cả các hiệu bào-chế đều có bán.

ÉNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ

醫補

J. BLANC *(dược nhất hạng bào-chế)*

Ông **L. BLANC** *(người nối-nghiệp)*

HANOI (Bắc-kỳ)

chế ra

Giá bán 2$40 một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con

每晚各吞吐每吉啦支戰戰歌喉糊

Bán tại: Hiệu Bào-chế **J. BLANC**

21 phố Trang-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi

2099

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Phố Paul Bert, phố Đồng-Khánh và phố Rollandes

HANOI

NHÂN DỊP VỤ VÀO HỌC

TỪ NGÀY THỨ NĂM 25 AOÛT ĐẾN HẾT NGÀY 10 SEPTEMBRE

CÓ BÁN :

Các đồ dùng đi học, giấy bút — Đồng-hồ

Đồ kim hoàn — Nước hoa — Xà-phòng — Mũ,

Áo lót mình — Giầy dép — Cà-vạt

Các thứ dao — Bàn trải

TRÊN GÁC :

Chăn đệm — Đồ trắng

Xem giấy cắt-la-lô hàng tháng của bản-hiệu

Gởi điện báo thì đề : MAGARÉUNIS

Giây nói 56-126

Có thể kiếm được **500.000 quan**

bằng 10 quan

và đóng là tháng mỗi tháng 2 quan, muốn thì vậy chỉ mua một cái vé

Panama có rút số

Hạp tiền lần đầu nếu thì một mình được quyền số hưởng cả cái phần, và nếu vé trúng số mình được hẳn số tiền

MỖI NĂM RÚT SỐ BỐN LẦN

Ngày 15 Février, 15 Mai, và 16 Août 15 Novembre

Tiền vé các lô trong một năm có hơn 3 triệu quan

Người nộp tiền lần đầu được ngay cái vé, và được dự tất cả các cuộc rút số cho đến khi trúng số. Ai ra là được 400 quan nước được mà 10 là 1.000 đến 100.000 quan. Tây không bao giờ mất được. Cái số nào số trúng số sẽ gởi đến nơi mà không mất tiền. Số tiền 14 lần nhiều được số, không phải trả gì cả. Lần rút số mới rồi số 47.321 được 500 000 quan.

Gởi dùm hiệu nhà ở xa tiền nộp xây đến là 10 quan đến

Comptoir Colonial de Crédit à Marseille, 126, Boulevard Pirier

CÁO-BẠCH

Quý khách nào xe ô-tô muốn chữa, nên đến xem xưởng **GARAGE BOBILLOT**, *số 7 phố Bobillot, Hanoi. Tính giá hạ hơn cả các nơi. Làm việc nhanh-nhẹn và cẩn thận.*

Quý khách nên đến xem xe kéo hạng lịch-sự không xe nào tốt đẹp bằng.

Cho thuê xe ô-tô





ƯU'U CỦA ÔNG CÓ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TANG PHỦ VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CAY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng trong thiên hạ đâu đâu cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc Quina Laroche là thuốc hay bổ bổ tâm cho bổ sức lại, bổ tang phủ, trị bịnh rét làm cho ăn ngon, thuốc đó lấy làm hay và thế giao ai không dễ quên đặng.

Ai ai đặng nó cũng đặng, những là người bịnh nan nguy đến bổ hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh con nít : bịnh hay huyết yếu đuối, huyết suy, bổ cho trẻ con bịnh làm cho con người yếu đuối, bổ mệt hoa, bổ cho mau tốt tươi, rất làm con bịnh nặng, nếu mà trong nó vị cần bịnh đó thì cũng chữa hay thuốc Quina Laroche đặng.

Con nít huyết suy và con gái lớn đặng tốt cũng cần bổ bổ khí bổ sinh dưỡng, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên cũng thuốc Quina Laroche.

Những người chẳng ở con tay ra thấy nó đặng cũng nên giữa đặng thuốc đó.

Cho bịnh kể trước đây thuốc đó tự tây làm con nó chữa. Chẳng những bịnh nó trở bổ nó tinh con tự ngày con trong mình người khỏe, bổ thêm cho lực, ăn uống ngon có chừng và chẳng có giảm bớt thuốc đó đặng : Bước ngoài thuốc chữa Thiên-thời, chỉ có (Liquide de Jadot) là thuốc đó cũng người Tây cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy trong thuốc các tàng.

Vì thế chúng ta bán thuốc Quina Laroche thì chúng ta có đặng có vụng giấy chứng và cho nên có nhiều người bịnh nó có vụng giấy cho nên quan trọng y khỏe cũng lắng tu.

Hễ ai dùng nước Quina Laroche là anh em thuốc làm lại cho người ưa bổ thấp.

CÁCH DÙNG

Bước Quina Laroche phải cũng tử một tới 3 ly cà bổ ly cà bổ thêm chút nước cho nước uống trong hai bữa ăn. Cho nước trị bịnh rét thì mỗi một bữa cũng bổ uống một ly, uống 3 ly nước cà rét ở giờ nghỉ, thì ly ly phải uống nước cà rét giờ.

Thuốc Quina Laroche chứng thì, uống không pha nước mà khi trời nóng nực thì pha nước và cà uống cho đỡ khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY

ông giấy làm thuốc tạng nhứt tại Paris.